

Số: 03/BC-SNV

Sóc Trăng, ngày 08 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra, đánh giá năng lực làm việc, kỹ năng giao tiếp và mức độ am hiểu của công chức cấp xã năm 2017, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Quyết định số 1354/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020;

Sở Nội vụ báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá năng lực làm việc, kỹ năng giao tiếp và mức độ am hiểu của công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, như sau:

I. THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ

Theo số liệu thống kê, tính đến ngày 31/12/2016, toàn tỉnh Sóc Trăng có 2.226 cán bộ, công chức cấp xã, trong đó có 1.146 cán bộ và 1.106 công chức. Cụ thể như sau:

STT	Chất lượng	Cán bộ		Công chức	
		(Người)	Tỷ lệ	(Người)	Tỷ lệ
	Số lượng CBCC cấp xã	1.146		1.106	
1	Trình độ chuyên môn ⁽¹⁾	936	81,68%	1.080	97,65%
2	Tin học	867	75,65%	975	88,16%
3	Ngoại ngữ	721	62,91%	762	68,90%
4	QLNN	25	2,18%	4	0,36%

Số liệu trên cho thấy, tỷ lệ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn, tiêu chuẩn về ngoại ngữ và tin học cơ bản đạt yêu cầu theo ngạch. Đặc biệt, trên 97% công chức cấp xã đều đạt chuẩn về trình độ chuyên môn.

Tuy nhiên, qua sơ kết 02 năm thực hiện Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 22/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết

⁽¹⁾ Từ trung cấp trở lên

số 06-NQ/TU ngày 27/6/2014 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về đẩy mạnh cải cách hành chính, cho thấy: Vẫn còn tình trạng công chức khi giải quyết công việc liên quan đến tổ chức và người dân chưa tận tụy, còn thiếu trách nhiệm, từ đó dẫn đến người dân, tổ chức phải chờ đợi hoặc đi lại nhiều lần khi tham gia giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương. Còn hạn chế về kỹ năng xử lý công việc, việc vận dụng kiến thức đã có vào công việc chuyên môn chưa tốt, thiếu nhiệt tình trong công việc, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong và thái độ phục vụ nhân dân chưa cao. Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (nhất là cấp xã) vì mục đích ghi nhớ mà tự đặt ra những giấy tờ riêng; không có thói quen nghiên cứu tài liệu, chủ yếu chỉ học hỏi kinh nghiệm của người đi trước, nên xử lý tình huống đôi khi không có cơ sở pháp lý. Trình độ tin học của công chức vẫn còn hạn chế, chưa thay đổi được thói quen làm việc trên văn bản giấy, ngại làm việc trên môi trường mạng. Công chức chưa nhận thức được tầm quan trọng của công tác bảo mật thông tin công vụ.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

Ngày 12 tháng 10 năm 2017, Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 37/KH-SNV kiểm tra, đánh giá năng lực làm việc, kỹ năng giao tiếp và mức độ am hiểu của công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp xã, năm 2017. Đồng thời, phối hợp với UBND cấp huyện để chuẩn bị địa điểm, phòng máy phục vụ công tác triển khai thực hiện.

1. Đối tượng kiểm tra, đánh giá

Tất cả công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng thuộc 05 chức danh (trừ Công an, Quân sự)

Không bắt buộc đối với chức danh công chức văn phòng thống kê phụ trách Đảng ủy và các ứng viên Đề án 70.

Tổng số công chức (05 chức danh) hiện có mặt tại thời điểm đánh giá là 799 người. Tổng số công chức tham gia kiểm tra, đánh giá là 777 người/799 người, đạt 97,25%. Cụ thể:

STT	Chức danh	Số người
1	Văn phòng thống kê	173
2	Địa chính- xây dựng- nông nghiệp và môi trường (hoặc địa chính- xây dựng- đô thị và môi trường)	168
3	Tư pháp hộ tịch	140
4	Văn hóa xã hội	165
5	Tài chính kế toán	131
	TỔNG CỘNG	777

2. Nội dung, hình thức và thời gian kiểm tra, đánh giá

2.1. Nội dung kiểm tra, đánh giá:

Việc đánh giá năng lực của công chức được thực hiện dựa trên các nội dung sau:

- Kiến thức và khả năng am hiểu về chủ trương, chính sách pháp luật của đảng và nhà nước nói chung và quy định pháp luật có liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách nói riêng; Kiến thức chung về cải cách hành chính.

- Kỹ năng soạn thảo văn bản; tin học văn phòng;
- Kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ theo từng chức danh;
- Kỹ năng xử lý tình huống thực tế phát sinh trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ.

2.2. Hình thức kiểm tra, đánh giá

Công chức được kiểm tra, đánh giá với 02 hình thức:

a) Trả lời bảng hỏi với hình thức bán trắc nghiệm:

- Nội dung bảng hỏi, bao gồm:
 - + Nhóm kiến thức liên quan đến cải cách hành chính, tin học, kỹ năng soạn thảo văn bản (40%).
 - + Nhóm kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ (40%).
 - + Nhóm kiến thức về xử lý tình huống trong giao dịch hành chính (20%).
- Thời gian trả lời: 30 phút.

b) Thực hành trên máy tính

- Thực hành đánh máy 01 văn bản hành chính cho sẵn (có số lượng từ dao động khoảng 170 đến 200 từ), nội dung văn bản trung bình khoảng 08 dòng (không tính tiêu đề và trích yếu văn bản).

- Thời gian đánh máy để hoàn chỉnh 01 văn bản là 15 phút

2.3. Xây dựng bộ câu hỏi theo từng chức danh

Sở Nội vụ phối hợp với các sở: Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lao động, Thương binh và Xã hội biên soạn ngân hàng câu hỏi kiểm tra, đánh giá theo lĩnh vực ngành. Mỗi bộ câu hỏi tối thiểu 25 câu và các câu hỏi đều cụ thể, liên quan đến công việc giải quyết thủ tục hành chính hàng ngày của từng chức danh công chức cấp xã theo chuyên môn của ngành quản lý.

Sở Nội vụ phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thiết kế bộ đề theo từng chức danh và bố cục quy định. Tổng số bộ đề được thiết kế tương ứng mỗi chức danh là 05 bộ đề/chức danh.

2.4. Thời gian kiểm tra, đánh giá: Tháng 11/2017

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả kiểm tra kiến thức qua bảng hỏi

a) Tỷ lệ công chức đánh giá đạt kết quả từ trung bình trở lên:

Bình quân, tỷ lệ công chức có kết quả trả lời đạt điểm trên trung bình là **81,72%** (635/777 người). Trong đó, số lượng công chức cấp xã thuộc huyện Mỹ Tú đạt tỷ lệ cao nhất (trên 90%); thấp nhất là công chức cấp xã thuộc huyện Cù Lao Dung với tỷ lệ 67,31%. Khoảng cách chênh lệch giữa các địa phương với nhau thấp (không quá 5%).

Công chức thuộc nhóm chức danh Địa chính- xây dựng- nông nghiệp (đô thị) - môi trường; chức danh Văn hóa xã hội của thành phố Sóc Trăng, huyện Châu Thành, huyện Mỹ Xuyên, huyện Kế Sách, huyện Cù Lao Dung và thị xã Ngã Năm có kết quả kiểm tra đạt tỷ lệ thấp và rất thấp.

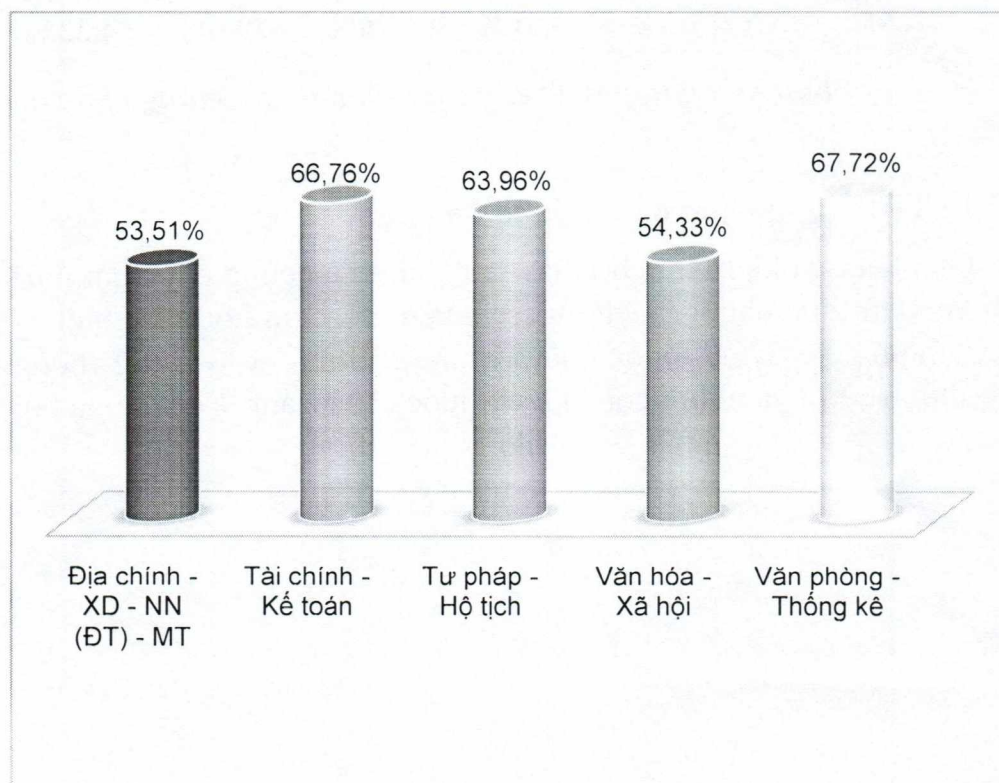
STT	Đơn vị	Chức danh công chức					Tỷ lệ
		Địa chính - XD - NN (ĐT) - MT	Tài chính - Kế toán	Tư pháp - Hộ tịch	Văn hóa - Xã hội	Văn phòng - Thống kê	
1	Huyện Mỹ Tú	88,89%	100,00%	100,00%	91,67%	86,67%	93,22%
2	Huyện Long Phú	71,43%	100,00%	92,31%	85,71%	100,00%	88,89%
3	Huyện Thạnh Trị	52,94%	100,00%	100,00%	100,00%	93,75%	87,84%
4	Huyện Trần Đề	75,00%	100,00%	75,00%	83,33%	100,00%	86,11%
5	Thành phố Sóc Trăng	47,06%	100,00%	100,00%	87,50%	100,00%	85,53%
6	Thị xã Vĩnh Châu	63,64%	100,00%	91,67%	76,92%	85,71%	83,87%
7	Huyện Kế Sách	88,46%	95,45%	91,30%	26,32%	90,48%	80,18%
8	Huyện Châu Thành	22,22%	100,00%	85,71%	88,89%	100,00%	75,68%
9	Thị xã Ngã Năm	76,92%	100,00%	81,82%	26,67%	100,00%	74,60%
10	Huyện Mỹ Xuyên	27,78%	100,00%	83,33%	61,90%	94,74%	70,37%
11	Huyện Cù Lao Dung	54,55%	100,00%	100,00%	25,00%	76,92%	67,31%
	BÌNH QUÂN	62,50%	99,24%	90,71%	67,27%	93,64%	81,72%

Bảng tổng hợp tỷ lệ công chức có kết quả đánh giá đạt từ trung bình trở lên

Mặc dù tỷ lệ công chức có kết quả đánh giá đạt từ trung bình trở lên chiếm tỷ lệ khá cao (81,72%) nhưng kiến thức được đánh giá đa số chỉ đạt ở điểm trung bình, minh chứng qua tỷ lệ bình quân câu trả lời đúng chỉ đạt ở mức **60,97%** (tương đương mức 6/10 điểm).

STT	Đơn vị	Tổng số công chức	Tổng số câu hỏi	Kết quả trả lời đúng	
				Số câu	Tỷ lệ (%)
1	Huyện Mỹ Tú	59	1.180	799	67,71%
2	Thành phố Sóc Trăng	76	1.520	967	63,62%
3	Thị xã Vĩnh Châu	62	1.240	785	63,31%
4	Huyện Trần Đề	72	1.440	906	62,92%
5	Huyện Long Phú	90	1.800	1.132	62,89%
6	Huyện Thạnh Trị	74	1.480	927	62,64%
7	Huyện Châu Thành	37	740	456	61,62%
8	Huyện Kế Sách	111	2.220	1.325	59,68%
9	Thị xã Ngã Năm	63	1.260	727	57,70%
10	Huyện Cù Lao Dung	52	1.040	574	55,19%
11	Huyện Mỹ Xuyên	81	1.620	876	54,07%
	TỔNG CỘNG	777	15.540	9.474	60,97%

Trong đó, tỷ lệ kết quả bình quân trả lời đúng vẫn chưa vượt qua ngưỡng điểm 07/10, tỷ lệ cao nhất thuộc nhóm công chức Văn phòng thống kê (67,72%); thấp nhất là chức danh Địa chính- xây dựng- nông nghiệp (đô thị) - môi trường (53,51%). Thể hiện qua biểu đồ sau đây:



Chi tiết như sau:

STT	Đơn vị	Chức danh công chức				
		Địa chính - XD - NN (ĐT) - MT	Tài chính - Kế toán	Tư pháp - Hộ tịch	Văn hóa - Xã hội	Văn phòng - Thống kê
1	Huyện Châu Thành	43,89%	83,33%	65,71%	58,89%	65,83%
2	Huyện Cù Lao Dung	45,91%	60,63%	65,63%	46,25%	61,54%
3	Huyện Kế Sách	61,92%	64,77%	64,35%	40,53%	63,81%
4	Huyện Long Phú	55,00%	59,29%	64,62%	60,95%	74,05%
5	Huyện Mỹ Tú	68,89%	67,08%	63,64%	72,92%	66,33%
6	Huyện Mỹ Xuyên	41,11%	65,00%	57,08%	50,48%	62,11%
7	Huyện Thạnh Trị	49,41%	64,23%	68,85%	64,33%	68,75%
8	Huyện Trần Đề	55,00%	67,31%	53,75%	57,50%	81,67%
9	Thành phố Sóc Trăng	52,65%	69,55%	67,50%	58,13%	72,22%
10	Thị xã Ngã Năm	57,31%	67,78%	63,64%	41,33%	64,00%
11	Thị xã Vĩnh Châu	55,00%	75,00%	72,08%	53,08%	61,79%
	BÌNH QUÂN	53,51%	66,76%	63,96%	54,33%	67,72%

Bảng tổng hợp tỷ lệ câu trả lời đúng theo từng chức danh

b) Tỷ lệ công chức đánh giá không đạt

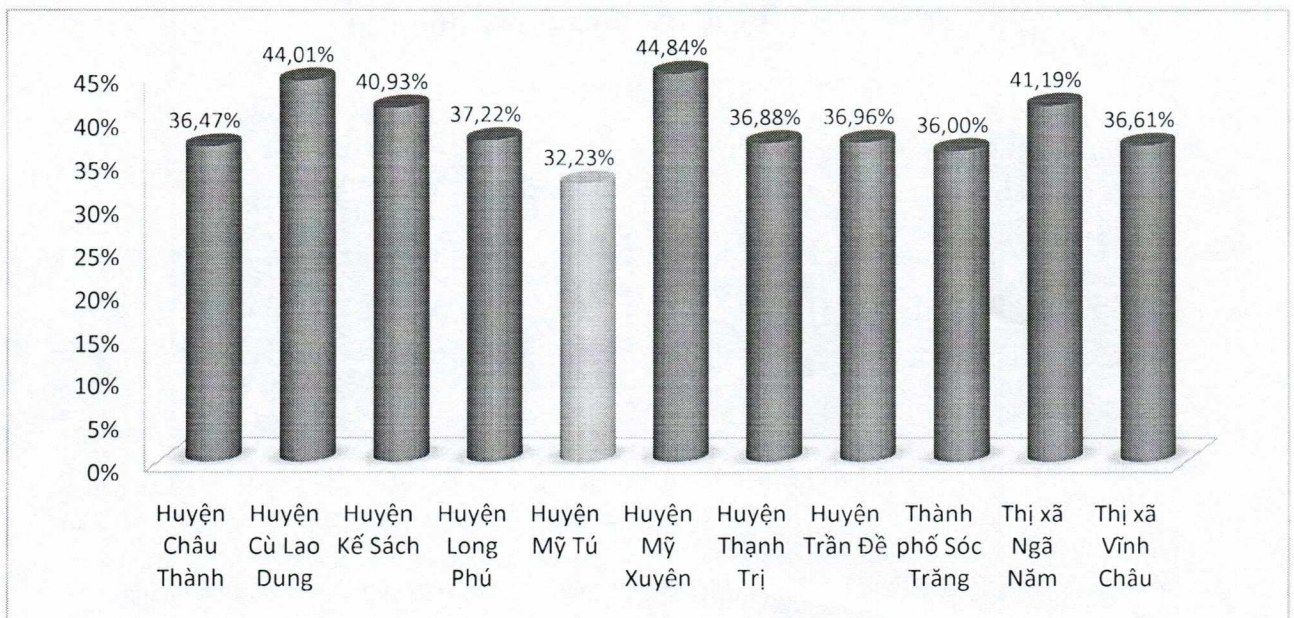
Qua kết quả kiểm tra cho thấy, có khá nhiều công chức đạt mức dưới trung bình về kiến thức chung, kiến thức chuyên môn, tin học, đặc biệt, tỷ lệ này khá cao ở nhóm công chức thuộc chức danh địa chính - xây dựng- nông nghiệp (đô thị) - môi trường và nhóm công chức thuộc chức danh văn hóa xã hội.

STT	Đơn vị	Chức danh công chức					Tổng cộng	Tỷ lệ
		Địa chính - XD - NN (ĐT) - MT	Tài chính - Kế toán	Tư pháp - Hộ tịch	Văn hóa - Xã hội	Văn phòng - Thống kê		
1	Huyện Châu Thành	7		1	1		9	24,32%
2	Huyện Cù Lao Dung	5			9	3	17	32,69%
3	Huyện Kế Sách	3	1	2	14	2	22	19,82%
4	Huyện Long Phú	6		1	3		10	11,11%
5	Huyện Mỹ Tú	1			1	2	4	6,78%
6	Huyện Mỹ Xuyên	13		2	8	1	24	29,63%
7	Huyện Thạnh Trị	8				1	9	12,16%
8	Huyện Trần Đề	4		4	2		10	13,89%
9	Thành phố Sóc Trăng	9			2		11	14,47%
10	Thị xã Ngã Năm	3		2	11		16	25,40%
11	Thị xã Vĩnh Châu	4		1	3	2	10	16,13%
	BÌNH QUÂN	63	1	13	54	11	142	18,28%

Bảng: Danh sách công chức không đạt yêu cầu theo từng chức danh

Tổng số có 142 công chức của tất cả các huyện có kết quả đánh giá không đạt yêu cầu, chiếm 18,28%.

Tỷ lệ câu trả lời sai (kể cả những câu không rõ để trả lời) chiếm 39,03%. Trong đó, tỷ lệ câu trả lời sai nhiều nhất là huyện Mỹ Xuyên, thấp nhất thuộc huyện Mỹ Tú. Chi tiết được mô tả theo biểu đồ dưới đây:

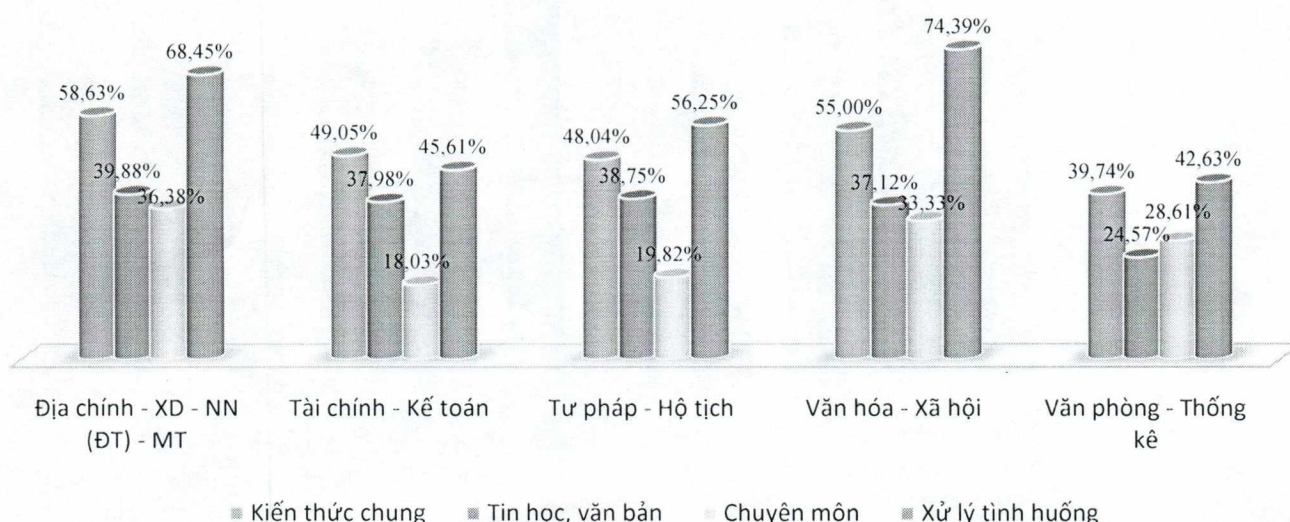


STT	Đơn vị	Tổng số công chức	Tổng số câu hỏi	Tổng số câu sai	Tỷ lệ trả lời chưa đạt	
					Tỷ lệ sai	Tỷ lệ chưa rõ để trả lời
1	Huyện Châu Thành	37	740	284	33,60%	2,87%
2	Huyện Cù Lao Dung	52	1.040	466	41,79%	2,22%
3	Huyện Kế Sách	111	2.220	895	37,43%	3,50%
4	Huyện Long Phú	90	1.800	668	34,25%	2,97%
5	Huyện Mỹ Tú	59	1.180	381	30,25%	1,98%
6	Huyện Mỹ Xuyên	81	1.620	744	35,84%	9,00%
7	Huyện Thạnh Trị	74	1.480	553	34,55%	2,33%
8	Huyện Trần Đề	72	1.440	534	34,58%	2,38%
9	Thành phố Sóc Trăng	76	1.520	553	32,13%	3,87%
10	Thị xã Ngã Năm	63	1.260	533	37,96%	3,23%
11	Thị xã Vĩnh Châu	62	1.240	455	31,71%	4,90%
	BÌNH QUÂN				39,03%	

Bảng: Tỷ lệ câu trả lời sai của công chức cấp xã (theo từng địa phương)

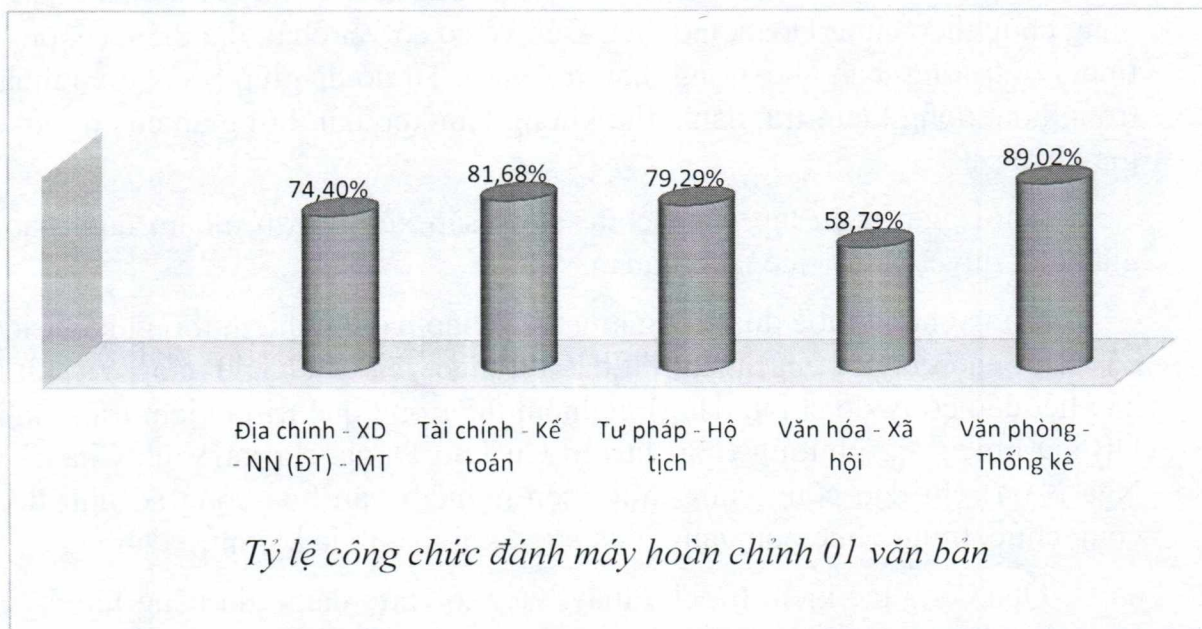
Trong 5 chức danh công chức được kiểm tra cho thấy, công chức Địa chính- xây dựng- nông nghiệp (đô thị)- môi trường và công chức Văn hóa xã hội có lượt trả lời sai nhiều hơn so với 3 chức danh còn lại. Công chức Văn phòng thống kê có tỷ lệ trả lời sai thấp nhất. Các nội dung có liên quan đến kiến thức chung, xử lý tình huống là 2 nội dung có tỷ lệ trả lời sai nhiều nhất, tập trung ở công chức Văn hóa xã hội. Công chức địa chính- xây dựng- nông nghiệp (đô thị)- môi trường là nhóm công chức có tỷ lệ trả lời sai kiến thức chuyên môn, kiến thức chung cao nhất so 3 nhóm chức danh còn lại.

Tỷ lệ trả lời sai các nội dung



2. Kết quả thực hành tin học văn phòng

Số lượng công chức hoàn thành bài thực hành tin học (hoàn chỉnh văn bản theo yêu cầu) là 594/777 người (76,64%). Công chức Văn phòng thống kê chiếm tỷ lệ đạt yêu cầu cao nhất; ngược lại tỷ lệ hoàn chỉnh văn bản của công chức văn hóa xã hội thấp nhất.



Số lượng công chức chưa hoàn thành bài thực hành là 183/777 người (23,26%), trong đó có 109 công chức chỉ hoàn chỉnh văn bản thô; số còn lại là 74 người (9,46%) đánh máy rất chậm, thậm chí không biết sử dụng máy tính.

STT	Đơn vị	Văn bản hoàn chỉnh	Văn bản chưa hoàn chỉnh			
			Đầy đủ số từ theo quy định	Khoảng 50% từ trở lên	Dưới 50% từ	Không biết đánh máy
1	Huyện Châu Thành	81,08%	18,92%	0,00%	0,00%	0,00%
2	Huyện Cù Lao Dung	69,23%	21,15%	1,92%	5,77%	1,92%
3	Huyện Kế Sách	71,17%	15,32%	8,11%	2,70%	2,70%
4	Huyện Long Phú	62,22%	26,67%	3,33%	5,56%	2,22%
5	Huyện Mỹ Tú	71,19%	13,56%	10,17%	3,39%	1,69%
6	Huyện Mỹ Xuyên	67,90%	11,11%	9,88%	4,94%	6,17%
7	Huyện Thạnh Trị	87,84%	9,46%	2,70%	0,00%	0,00%
8	Huyện Trần Đề	80,56%	12,50%	1,39%	4,17%	1,39%
9	Thành phố Sóc Trăng	92,11%	5,26%	1,32%	0,00%	1,32%
10	Thị xã Ngã Năm	76,19%	12,70%	6,35%	3,17%	1,59%
11	Thị xã Vĩnh Châu	88,71%	8,06%	3,23%	0,00%	0,00%
	BÌNH QUÂN	77,11%	9,60%	3,00%	1,47%	0,86%

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Những thuận lợi:

Được lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm, phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ trong việc cung cấp danh sách, thông báo triệu tập công chức thuộc đối tượng khảo sát; đặc biệt, là UBND cấp huyện bố trí, phân công công chức theo cùng Đoàn, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, địa điểm (phòng máy tính, hội trường, bàn ghế, trang thiết bị khác). Từ đó đã giúp Sở Nội vụ thuận lợi trong hoạt động kiểm tra, đánh giá; không làm kéo dài thời gian của người tham gia khảo sát.

Thời gian triệu tập công chức được sắp xếp hợp lý nhằm đảm bảo thời gian giải quyết công việc tại cơ quan.

Công chức thuộc đối tượng kiểm tra chấp hành nghiêm thông báo triệu tập của lãnh đạo địa phương; tham dự đầy đủ theo yêu cầu (tỷ lệ vắng mặt rất thấp, hầu hết đều có lý do chính đáng); nghiêm túc trong quá trình kiểm tra. Lãnh đạo UBND nhiều địa phương (như huyện Cù Lao Dung, thị xã Vĩnh Châu, thị xã Ngã Năm) chỉ đạo công chức thực hiện nghiêm văn hóa công sở như đeo thẻ công chức, trang phục gọn gàng, lịch sự,... khi tham gia kiểm tra đánh giá.

Qua công tác kiểm tra cho thấy, việc tổ chức đánh giá năng lực, kỹ năng làm việc đã tác động đến tâm lý của công chức. Công chức được kiểm tra chủ động rà soát, hệ thống lại công việc mình đang thực hiện, nghiên cứu lại các văn bản thuộc lĩnh vực mình phụ trách, những nội dung có liên quan đến cải cách hành chính mà có thể thời gian qua đã bị bỏ quên hoặc không quan tâm đến. Đây cũng là điều đáng mừng và xét thấy cần thiết để tiếp tục nhân rộng để nhằm tạo cho công chức luôn luôn ở thế chủ động và không lơ là với công việc.

2. Những hạn chế, khó khăn:

Các chủ trương, chỉ đạo điều hành của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua các Nghị quyết, Quy định, Quyết định, ... chưa được Ủy ban nhân dân cấp huyện quán triệt, triển khai hiệu quả. Từ đó, công chức không nắm bắt nội dung chỉ đạo, các quy định của Trung ương, của địa phương trong quá trình thực thi công vụ.

Kết quả sát hạch ở mức trung bình và yếu kém chiếm tỷ lệ khá cao (51,10%).

Tỷ lệ kiến thức chuyên môn và xử lý tình huống đạt yêu cầu chưa cao. Nguyên nhân, kiến thức đánh giá là kiến thức mang tính chất tổng hợp, bao hàm tất cả nhiệm vụ của 01 chức danh công chức cấp xã, nhưng thực tế tại địa phương (nhất là ở những xã loại 1), tuy cùng 1 chức danh nhưng hầu hết các xã phân công mỗi người phụ trách 1 mảng nên hầu như công chức đều bị khuyết kiến thức theo chức danh.

Chưa vững kiến thức, kỹ năng soạn thảo văn bản.

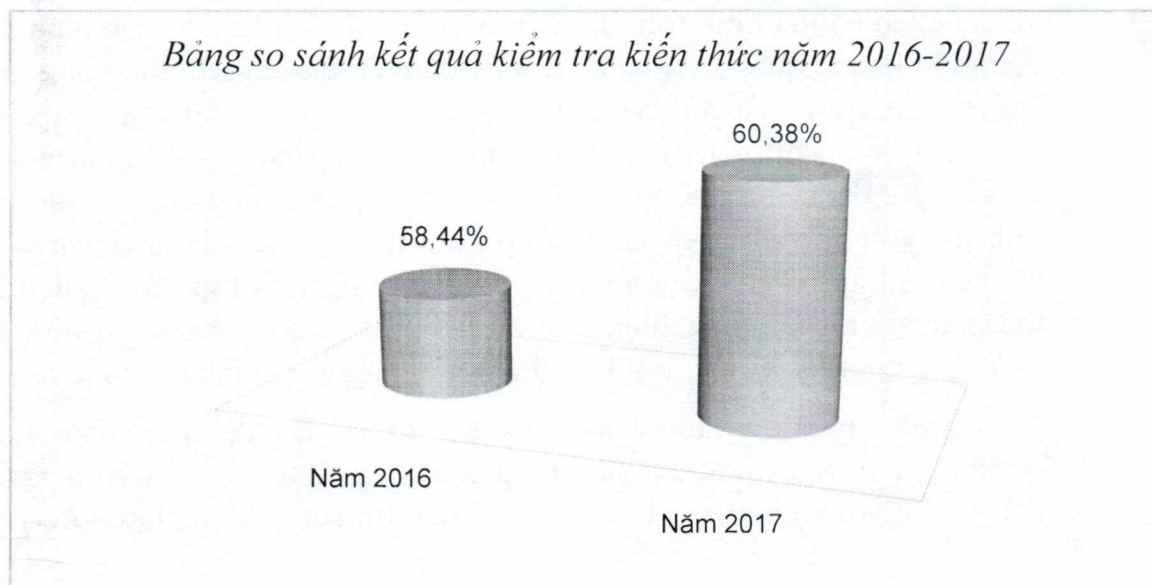
Tỷ lệ công chức đánh máy để hoàn chỉnh 01 văn bản còn thấp.

Kỹ năng tin học thấp: Nhiều công chức có thể gõ chữ Việt nhưng chưa biết cách lưu tập tin, chưa biết cách đặt tên tập tin, chưa biết tìm kiếm các thanh công cụ cơ bản để phục vụ cho soạn thảo văn bản; chưa cải tiến ứng dụng (hiện nay phần mềm Word để soạn thảo văn bản đã sử dụng phổ biến phiên bản 2010, nhưng đa số công chức xã chỉ sử dụng phiên bản 2003).

Nếu khả năng tin học của công chức cấp xã dừng ở mức độ này thì e rằng chưa theo kịp với tình hình mới. Đặc biệt, hiện nay tỉnh ta đã chủ trương xây dựng chính quyền điện tử, triển khai nhiều phần mềm liên thông từ tỉnh đến xã, số hóa tài liệu để cải tiến, nâng cao chất lượng hiệu quả làm việc; đòi hỏi công chức cũng phải điện tử để hỗ trợ người dân. Thì đây là khó khăn đối với công chức cấp xã (do chưa thể thích ứng, dẫn đến tụt hậu và lãng phí ngân sách tỉnh).

3. Đánh giá chuyển biến của công chức

Năm 2016, Sở Nội vụ đã tiến hành đánh giá chất lượng công chức cấp xã của 05 huyện, gồm: Cù Lao Dung, Kế Sách, Long Phú, Thạnh Trị, Ngã Năm, với tỷ lệ kiến thức trả lời đạt yêu cầu chiếm **57,21%**. Qua đối chiếu kết quả giữa 02 năm (2016-2017), cho thấy, kết quả kiểm tra kiến thức của công chức cấp xã năm sau cao hơn năm trước. Tỷ lệ kiến thức trả lời đạt yêu cầu năm 2017 tăng so với năm 2016, với tỷ lệ **60,38%**.



IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật kỷ cương trong các đơn vị, địa phương thuộc phạm vi mình quản lý.

- Quan tâm sắp xếp, phân công bố trí công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả có năng lực, am hiểu công việc, choàng gánh công

việc lẫn nhau nhằm phát huy khả năng của từng công chức và tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi giao dịch tại cơ quan hành chính nhà nước.

- Thường xuyên tự kiểm tra kiến thức chuyên môn trong nội bộ cơ quan, cập nhật kiến thức để hoàn thiện hơn trình độ, nâng cao năng lực chuyên môn, nhất là đối với các chức danh công chức cấp xã.

2. Các sở: Tài chính; Tư pháp; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Lao động, thương binh và Xã hội, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở có liên quan

- Tiếp tục phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng ngân hàng câu hỏi cho đối tượng là công chức cấp xã trong những năm tiếp theo.

- Thường xuyên kiểm tra công tác chuyên môn, nghiệp vụ của công chức cấp xã theo lĩnh vực ngành quản lý.

- Quan tâm phối hợp cùng địa phương tổ chức các lớp cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ của ngành quản lý.

3. Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định phê duyệt Đề án đánh giá năng lực làm việc, kỹ năng giao tiếp, mức độ am hiểu của công chức, viên chức về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng từ nay đến năm 2020, nhằm đánh giá khách quan hơn về kiến thức chuyên môn, năng lực công tác của công chức, viên chức. Từ đó, có giải pháp bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với trí trí việc làm, năng lực công tác, nhất là đối với công chức có kết quả đánh giá không đạt yêu cầu góp phần củng cố tổ chức bộ máy của tỉnh ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu quả và xây dựng đội ngũ công chức chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, nhất là trong xu thế phát triển mạnh mẽ hiện nay của khoa học công nghệ và thực tiễn không ngừng đặt ra thách thức, đòi hỏi phải không ngừng học tập, rèn luyện.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá năng lực làm việc, kỹ năng giao tiếp và mức độ am hiểu của công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy;
- UBND cấp huyện;
- Lưu: VT.

[Chữ ký]

